TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NHA TRANG** **TỈNH KHÁNH HÒA** Số: 44/2024/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Nha Trang, ngày 24 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 1285/2023/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Thúy Q**, sinh năm: 1995.

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

Bị đơn: Ông **Trần Đình H**, sinh năm: 1994.

Địa chỉ: Tổ A, Đường Đ, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16/01/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07** (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà **Nguyễn Thị Thúy Q** và ông **Trần Đình H**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Nguyễn Thị Thúy Q và ông Trần Đình H thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Bà Nguyễn Thị Thúy Q và ông Trần Đình H có một con chung là Trần Nguyễn Hoàng T, sinh ngày 07/03/2020; Giao cho bà Nguyễn Thị Thúy Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung đến tuổi trưởng

thành. Ông Trần Đình H cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000đ/tháng *(hai triệu đồng một tháng)* kể từ tháng 02/2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, bà Nguyễn Thị Thúy Q và ông Trần Đình H có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Bà Nguyễn Thị Thúy Q và ông Trần Đình H mỗi người phải nộp 75.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ngoài ra, ông H còn phải nộp 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Bà Q tự nguyện nộp án phí thay ông H. Như vậy, bà Nguyễn Thị Thúy Q phải nộp tổng cộng 300.000đ án phí nhưng được trừ vào 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001650 ngày 07/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Bà Nguyễn Thị Thúy Q đã nộp đủ án phí.

Quy định: *Kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm một khoản tiền lãi theo lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.*

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- *TAND tỉnh Khánh Hòa;*
- *VKSND TP. Nha Trang;*
- *Chi cục THADS TP. Nha Trang;*
- *UBND P. Vĩnh Hòa, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa (số 78 ngày 20/6/2019);*
- *Các đương sự;*
- *Lưu án văn, hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Lê Viên